

**(Issued together with Official Letter No. 548/UBND-VX dated February 22, 2022 of the
City People's Committee)**

Definitions of Covid-19 Cases (F0)

(1) is the person who has tested positive for SARS-CoV-2 virus by reverse transcription polymerase chain reaction method (RT-PCR)

(2) Those with positive antigen rapid test result for SARS-CoV-2 virus will be determined as (F0) cases when any one of the additional following elements is met:

- being a close contact with a Covid-19 Case (F1)

- having at least two (2) of the following clinical symptoms:

fever, cough, sore throat, runny nose, stuffy nose, body aches, fatigue, chills, decreased or lost taste, decreased or lost sense of smell, pain, headache, diarrhoea, dyspnea, respiratory inflammation with epidemiological factors.

- Being a person who has completed two (2) Rapid Antigen Tests in succession (the second test within a period of 8 hours since the first test result is received) showing two (2) positives for SARS-CoV-2 virus and the person has epidemiological factors.

Note: Swabs for rapid antigen testing against SARS-CoV-2 virus must be on the approved list by the Ministry of Health. Rapid antigen testing must be performed by a local health officer/school health officer or by a COVID-19 suspect under the supervision of a local health officer/school health officer either directly or indirectly via remote means.

**(Ban hành kèm theo Công văn số 548 / UBND-VX ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Ủy
ban nhân dân thành phố)**

Định nghĩa của các trường hợp Covid-19 (F0)

(1) là người có kết quả xét nghiệm dương tính với vi rút SARS-CoV-2 bằng phương pháp phản ứng chuỗi polymerase phiên mã ngược (RT-PCR)

(2) Những người có kết quả xét nghiệm nhanh kháng nguyên dương tính với vi rút SARS-CoV-2 sẽ được xác định là trường hợp (F0) khi đáp ứng bất kỳ một trong các yếu tố bổ sung sau:

- Là người tiếp xúc gần với bệnh nhân Covid-19 (F1)

- Có ít nhất hai (2) triệu chứng lâm sàng sau:

Sốt, ho, đau họng, sổ mũi, ngạt mũi, đau mình, mệt mỏi, ớn lạnh, giảm hoặc mất vị giác, giảm hoặc mất khứu giác, đau, nhức đầu, tiêu chảy, khó thở, viêm đường hô hấp có yếu tố dịch tễ.

- Là người đã thực hiện liên tiếp hai (2) xét nghiệm nhanh Kháng nguyên (xét nghiệm thứ hai trong vòng 8 giờ kể từ khi nhận được kết quả xét nghiệm đầu tiên) cho thấy có hai (2) kết quả dương tính với vi rút SARS-CoV-2 và người có yếu tố dịch tễ.

Lưu ý: Bộ xét nghiệm nhanh kháng nguyên chống vi rút SARS-CoV-2 phải nằm trong danh mục cho phép của Bộ Y tế. Xét nghiệm nhanh kháng nguyên phải được thực hiện bởi nhân viên y tế địa phương / nhân viên y tế trường học hoặc bởi một người nghi ngờ COVID-19 dưới sự giám sát của nhân viên y tế địa phương / nhân viên y tế trường học trực tiếp hoặc gián tiếp thông qua các phương tiện từ xa.

(2022년 2월 22일 인민 위원회 공문 548/UBND-VX와 함께 발행)

코로나 양성 확진자 정의 (F0)

(1) 연적사 종합 효소 연쇄 반응법(RT-PCR)에 따라 SARS-CoV-2 바이러스 테스트에 양성을 보인 사람

(2) Those with positive antigen rapid test result for SARS-CoV-2 바이러스에 대한 신속 항원 테스트에 양성을 보인 사람 중 아래 조건에 하나라도 해당하면 확진자 (F0)로 정의한다.

- 코로나 확진자와 밀접 접촉을 한 사람 (F1)

- 아래 증상 중 두가지 이상에 해당하는 사람

발열, 기침, 인후통, 콧물, 코막힘, 몸살, 피로, 오한, 미각 저하 및 상실, 후각 저하, 통증, 두통, 설사, 호흡 곤란, 역학적 요인을 동반한 호흡기 염증

- 2회 연속 신속 항원 테스트 (첫 번째 테스트 결과를 받은 후 8시간 이내 두번째 검사를 받은 사람)를 마친 사람 중, SARS-CoV-2 바이러스에 대해 2번 양성 반응을 보이고 역학적인 요인이 있는 사람

Note: SARS-CoV-2 바이러스에 대한 신속 항원 검사를 위한 면봉은 보건부에 의해 승인된 목록에 있어야 합니다. 신속 항원 검사는 지역 보건 담당자나 학교 보건 담당자 또는 학교 보건 담당자 감독 하에 코로나 의심자에 의해 진행 되어야 합니다.